

Số: 82/2026/QĐST-VDS

Đắk Lắk, ngày 18 tháng 9 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu xác định cha cho con**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – ĐẮK LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Anh Thái.

Thư ký phiên họp: Ông Y Sơ Mi Niê Kđăm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên họp:
Ông Nguyễn Ngọc Hoà - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2026 tại Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 254/2026/TLST-VDS ngày 07 tháng 8 năm 2026 về yêu cầu “Xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp số: 08/2026/QĐST-VDS ngày 03 tháng 9 năm 2026.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Yến L, sinh năm 1999.
Số CCCD: 066199007xxx.

Nơi cư trú: Số 56 Ấ, tổ dân phố A (nay là tổ dân phố A 2), phường B, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Anh Đặng Quang H, sinh năm 1992.
Số CCCD: 066092006xxx.

Nơi cư trú: Số 56 Ấ, tổ dân phố A 4 (nay là tổ dân phố A 2), phường B, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

Anh Vàng Đức T, sinh năm 1998 – vắng mặt.
Số CCCD: 066098011xxx.

Nơi cư trú: Thôn A, xã H, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Chị Nguyễn Thị Yến L chung sống với anh Đặng Quang H như vợ chồng từ năm 2025 đến ngày 23/7/2026 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình chung sống với nhau chị L, anh H có một con chung sinh ngày 02/6/2026, đặt tên là Đặng Nguyễn Hải Đ, hiện nay cháu Hải Đ chưa có giấy khai sinh do được sinh ra trong thời gian chị Nguyễn Thị Yến L đang có quan hệ hôn nhân hợp pháp với anh Vàng Đức T. Để đảm bảo quyền lợi cho cháu Đặng Nguyễn Hải Đ trong việc đăng ký hộ tịch, chị Nguyễn Thị Yến L yêu cầu Tòa án xác định anh Đặng Quang H là cha đẻ của cháu Đặng Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 02/6/2026.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Đắk Lắk phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết việc dân sự của thẩm phán và của những người tham gia tố tụng.

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý việc dân sự đến thời điểm mở phiên họp đã thực hiện đúng quy định của BLTTDS.

Về việc giải quyết việc dân sự: Qua nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự có đủ căn cứ để kết luận: Cháu Đặng Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 02/6/2026 có quan hệ huyết thống cha – con với anh Đặng Quang H. Vì vậy yêu cầu của chị Nguyễn Thị Yên L, anh Đặng Quang H về việc xác định cháu Đặng Nguyễn Hải Đ là con đẻ của anh Đặng Quang H là có căn cứ. Đề nghị Toà án nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Yên L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Yêu cầu xác định cha cho con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 10 Điều 29 BLTTDS; Người yêu cầu có nơi cư trú tại phường Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu giải quyết xác định cha cho con: Chị Nguyễn Thị Yên L và anh Vàng Đức T trước đây là vợ chồng hợp pháp, quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn nên đã làm thủ tục ly hôn. Theo Quyết định số 208/2025/QĐST-HNGD ngày 15/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Đắk Lắk, quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh T chấm dứt từ ngày 15/12/2025. Trước thời điểm quyết định ly hôn có hiệu lực, chị L, anh T đã sống ly thân trong thời gian dài, không còn chung sống, không còn quan hệ tình cảm và cũng không phát sinh quan hệ vợ chồng. Trong thời gian ly thân, chị L có quen biết, tìm hiểu và chung sống như vợ chồng với anh Đặng Quang H. Trong thời gian này chị L mang thai và đến ngày 02/6/2026 thì sinh con trai, dự kiến đặt tên là Đặng Nguyễn Hải Đ.

Ngày 23/7/2026 chị Nguyễn Thị Yên L và anh Đặng Quang H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, tỉnh Đắk Lắk. Trong thời gian chung sống chị L, anh H có với nhau 01 người con chung sinh ngày 02/6/2026, dự kiến đặt tên con là Đặng Nguyễn Hải Đ. Hiện nay cháu Hải Đ chưa có giấy khai sinh do chị Nguyễn Thị Yên L sinh con trong thời kỳ hôn nhân với anh Vàng Đức T. Để đảm bảo quyền lợi của cháu Đặng Nguyễn Hải Đ, chị Nguyễn Thị Yên L yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự xác định cha cho con, yêu cầu Tòa án xác định anh Đặng Quang H là cha đẻ của cháu Đặng Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 02/6/2026.

Ý kiến anh Đặng Quang H: Anh H có quen biết, tìm hiểu và chung sống như vợ chồng với chị L từ tháng 10/2025 và có với nhau một người con chung dự kiến đặt tên là Đặng Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 02/6/2026. Ngày 23/7/2026 anh H và chị L đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, tỉnh Đắk Lắk. Anh Đặng Quang H đồng ý với yêu cầu xác định cha cho con của chị Nguyễn Thị Yên L và đề nghị Tòa án giải quyết công nhận anh H là cha đẻ của cháu Đặng Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 02/6/2026 theo quy định của pháp luật.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 28/7/2026 của Công ty TNHH ADN Hoàn Mỹ kết luận:

Mẫu ADN ký hiệu: Đặng Quang H và mẫu ADN ký hiệu Đặng Nguyễn Hải Đ có quan hệ huyết thống cha – con tần suất > 99.9999996435926%.

Xét yêu cầu xác định cha cho con của chị Nguyễn Thị Yên L là có căn cứ theo quy định của Điều 88; 101; 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận.

[3]. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Yên L được miễn lệ phí việc dân sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 10 Điều 29; điểm t khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 370; Điều 371; Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 88; 101; 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm b khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Nguyễn Thị Yên L về việc xác định cha cho con.

Xác định anh Đặng Quang H, giới tính: Nam; sinh ngày: 26/01/1992; quốc tịch Việt Nam; Căn cước số: 066092006xxx, ngày cấp 05/6/2022, nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; nơi thường trú: Số 56 Ấ, tổ dân phố A 4 (nay là tổ dân phố A 2), phường B, tỉnh Đắk Lắk là cha đẻ cháu Đặng Nguyễn Hải Đ (tên dự kiến); giới tính: Nam; sinh ngày: 02/6/2026; mã số giấy chứng sinh: 00453.GCS.66032.26, cấp ngày: 02/6/2026; nơi cấp: Bệnh viện đa khoa Hoà Bình.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Yên L được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 8-Đắk Lắk;;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Người yêu cầu;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đã ký

Lê Anh Thái

